

Số: 14 /TB-CAH-TM

Ea Súp, ngày 31 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, TRUNG CẤP CHÍNH QUY TUYỂN MỚI
TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM 2024

Thực hiện Thông báo số 86/TB-CAT-PX01 ngày 21/03/2024 của Công an tỉnh Đắk Lắk về tuyển sinh đại học, trung cấp chính quy tuyển mới trong công an nhân dân năm 2024, Công an huyện Ea Súp thông báo tuyển sinh đại học, trung cấp chính quy tuyển mới trong CAND năm 2024 như sau:

I. TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TUYỂN MỚI

1. Đối tượng

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ (có thời gian công tác từ 15 tháng trở lên tính đến tháng thi tuyển);
- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND (có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển);
- Học sinh Trường Văn hóa - Bộ Công an (đăng ký dự tuyển và sơ tuyển tại Trường Văn hóa - Bộ Công an).
- Công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển.

2. Điều kiện dự tuyển; ưu tiên trong tuyển sinh

2.1. Điều kiện chung

Người dự tuyển ngoài đảm bảo các điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo, phải đáp ứng các điều kiện sau:

Sốt	Đối tượng	Đạo đức/Hạnh kiêm	Học lực	Sức khỏe
1.	CSNV Công an tại ngũ	Phân loại cán bộ đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên trong năm liền trước năm dự tuyển.	Trong những năm học THPT đạt học lực từ “Trung bình” trở lên, không áp dụng điều kiện từng môn trong tổ hợp thi đạt 6,5 trở lên.	Áp dụng theo tiêu chuẩn chiều cao tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND tại thời điểm tuyển chọn. BMI đạt từ 18,5 - 30.
2.	Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND	Trong thời gian tại ngũ hàng năm đều đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.	Trong những năm học THPT đạt học lực từ “Khá” trở lên. Điểm trung bình từng môn trong tổ hợp xét tuyển đạt 6,5 trở lên. Đối tượng 01 ¹ : đạt học lực từ “Trung bình” trở lên, không áp dụng điều kiện từng môn trong tổ hợp thi đạt 6,5 trở lên.	Nam: 1m64 – 1m95; Nữ: 1m58 – 1m80. BMI đạt từ 18,5 - 30.
3.	Học sinh Trường Văn hóa - Bộ Công an	Trong những năm học THPT và tương đương hạnh kiểm đạt loại “Khá” trở lên; không quá 22 tuổi, trường hợp là người DTTS không quá 25 tuổi; chưa kết hôn, chưa có con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật.	Trong những năm học THPT đạt học lực từ “Khá” trở lên. Điểm trung bình từng môn trong tổ hợp xét tuyển đạt 7,0 trở lên, trường hợp là người DTTS: đạt từ 6,5 trở lên. Đối tượng 01: đạt học lực từ “Trung bình” trở lên, không áp dụng điều kiện từng môn trong tổ hợp thi đạt 6,5 trở lên.	Đối tượng là người DTTS: Nam: 1m62 – 1m95; Nữ: 1m56 – 1m80. BMI đạt từ 18,5 - 30. Đối tượng 01: Nam: 1m60 – 1m95; Nữ: 1m55 – 1m80. BMI đạt từ 18,5 - 30.
4.	Công dân thường trú tại địa phương nơi sơ tuyển		Trong những năm học THPT đạt học lực từ “Khá” trở lên.	

¹ Theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BGDDT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo về Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non, Đối tượng 01 là “Công dân Việt Nam là người DTTS có nơi thường trú trong thời gian học THPT hoặc trung cấp trên 18 tháng tại Khu vực 1”.

* Ngoài ra thí sinh phải đảm bảo các điều kiện khác về chính trị, phẩm chất đạo đức, tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định hiện hành của Bộ Công an², cụ thể:

- Có lý lịch rõ ràng; Bản thân và gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Không có tiền án, tiền sự. Đủ tiêu chuẩn và phẩm chất đạo đức theo quy định hiện hành của Bộ Công an³.

- Chỉ tuyển thí sinh đạt tiêu chuẩn sức khỏe loại 1, loại 2 và đáp ứng các chỉ số đặc biệt theo quy định tại Thông tư số 62/2024/TT-BCA ngày 14/11/2024 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng CAND. Không nghiện các chất ma túy, tiền chất ma túy; màu và dạng tóc bình thường; không bị rối loạn sắc tố da (*trừ trường hợp sạm da khu trú vùng má*); không có lỗ bẩm ở mũi và ở các vị trí khác trên cơ thể để đeo đồ trang sức, đối với nam: không có lỗ bẩm ở tai hoặc có lỗ bẩm ở tai nhưng đã liền thành sẹo; đối với nữ: không có từ 02 lỗ bẩm trở lên trên 01 tai hoặc chỉ có 01 lỗ bẩm ở tai, các lỗ bẩm khác ở tai đã liền thành sẹo; không có sẹo lồi co kéo ở vùng đầu, mặt, cổ, cẳng tay, bàn tay, bàn chân; không có vết trổ (xăm) trên da, kể cả phun xăm trên da (*trừ trường hợp xăm lông mày, xăm môi thẩm mỹ đối với nữ*).

Thị lực không kính mỗi mắt đạt 09 - 10/10, tổng thị lực 02 mắt đạt 18/10 trở lên. Nếu mắt bị tật khúc xạ cận thị, viễn thị thì không quá 03 đi-ốp, nếu loạn thị thì loạn thị sinh lý hoặc mỗi mắt dưới 01 đi-ốp kiểm tra thị lực qua kính mắt đạt 10/10, tổng thị lực hai mắt đạt 19/20 trở lên (*các thí sinh không đảm bảo tiêu chuẩn thị lực như trên không được cam kết tiêu chuẩn về mắt*).

- Bảo đảm 02 trong số các nội dung kiểm tra vận động sau (*chỉ áp dụng với thí sinh dự tuyển đại học*):

- + Đối với Nam: Chạy 100m, Chạy 1500m, Bật xa tại chỗ, Co tay xà đơn.
- + Đối với Nữ: Chạy 100m, Chạy 800m, Bật xa tại chỗ.

2.2. Điều kiện dự tuyển đối với thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng phương thức

Ngoài đảm bảo các điều kiện dự tuyển chung tại điểm 2.1, thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng phương thức phải đáp ứng các điều kiện sau:

2.2.1. Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức I

- Đối tượng: áp dụng với những thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trong năm 2024. Giải thưởng theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo và thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính đến thời điểm xét tuyển thẳng.

- Về giải đoạt được:

+ Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự thi khoa học, kỹ thuật quốc tế hoặc được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo được xét tuyển thẳng một trong các

² Theo quy định tại Thông tư số 62/2023/TT-BCA của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng CAND

³ Tại Thông tư số 48/2024/TT-BCA ngày 10/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định tiêu chuẩn về chính trị của CBCS CAND, Hướng dẫn số 19119/X01-P6 ngày 23/01/2024 và Hướng dẫn số 19129/X01-TCCB ngày 23/11/2024 của Cục X01.

trường CAND theo nguyện vọng của thí sinh.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Toán, Vật lý, Hóa học, Văn học, Lịch sử, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào một trong các Trường Học viện An ninh nhân dân, Học viện Cảnh sát nhân dân, Đại học An ninh nhân dân, Đại học Cảnh sát nhân dân.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Toán, Vật lý, Văn học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào Học viện Chính trị CAND.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào ngành Ngôn ngữ Anh của Học viện Quốc tế.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn tiếng Trung Quốc được xét tuyển thẳng vào ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Học viện Quốc tế.

+ Thí sinh đoạt giải nhất Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT được xét tuyển thẳng vào Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy, Đại học Kỹ thuật hậu cần CAND, ngành Y khoa gửi đào tạo tại Học viện Quân y – Bộ Quốc phòng của Học viện An ninh nhân dân, ngành An toàn Thông tin (An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao của T01).

2.2.2. Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 2

- Có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế không quá 02 năm kể từ ngày được cấp chứng chỉ đến ngày **01/04/2024**, chứng chỉ do tổ chức được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cấp chứng chỉ của một trong các chứng chỉ sau: tiếng Anh IELTS (Academic) đạt từ 7.5 trở lên, TOEFL iBT đạt từ 110 trở lên; tiếng Trung Quốc HSK cấp 5; tiếng Tây Ban Nha DELE C1; tiếng Pháp DELF C1; tiếng Nga TRKI 3; tiếng Đức C1; tiếng Nhật JLPT N1; tiếng Hàn TOPIK II Level 4; tiếng Ý CELI 4; ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Học viện Quốc tế chỉ tiếp nhận thí sinh có chứng chỉ tiếng Trung Quốc HSK.

Đối với các thí sinh có dự định thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế trong thời gian sơ tuyển thì vẫn cho đăng ký nhưng ngày thi chính thức phải trước ngày **30/5/2024**. Hoàn thành và nộp kết quả thi tại các trường CAND trước ngày Hội đồng tuyển sinh xét tuyển Phương thức 2.

- Xếp loại học lực năm lớp 10, 11, 12 đạt loại giỏi. Trong đó, điểm trung bình chung môn ngoại ngữ các năm học THPT đạt từ 8.5 điểm trở lên.

Đối với thí sinh đang học lớp 12 vẫn cho đăng ký, sau khi có điểm tổng kết năm lớp 12, căn cứ quy định để xác định đạt điều kiện hay không.

- Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

2.2.3. Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 3

- Đối với thí sinh học THPT có môn ngoại ngữ là ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh (đăng ký các ngành sử dụng môn tiếng Anh để xét tuyển) hoặc tiếng Trung Quốc (đăng ký các ngành sử dụng môn Tiếng Trung Quốc để xét tuyển) nếu có nguyện vọng dự tuyển được sử dụng điểm của môn đó để sơ tuyển.

- Đối với thí sinh đang học lớp 12, chưa có đánh giá về học lực, hạnh kiểm năm lớp 12 tại thời điểm sơ tuyển thì vẫn cho đăng ký sơ tuyển, sau khi có điểm tổng kết năm lớp 12, căn cứ quy định để xác định đạt điều kiện hay không;

- Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học;

2.3. Ưu tiên trong tuyển sinh

- Các đối tượng ưu tiên thực hiện theo quy định về chính sách ưu tiên trong tuyển sinh tại Điều 7 Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Trong đó, điểm ưu tiên khu vực chỉ áp dụng cho thí sinh tốt nghiệp THPT trong năm 2023 hoặc năm 2024 (**các thí sinh tốt nghiệp THPT các năm từ 2022 trở về trước không được cộng điểm ưu tiên khu vực**).

- Điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an: Cộng điểm ưu tiên đối với thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế, trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế tương ứng với môn đoạt giải, lĩnh vực đoạt giải để xét tuyển thẳng vào các trường CAND được xác định tại Phương thức 1. Trong đó: giải nhất (*hoặc thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự thi khoa học, kỹ thuật quốc tế hoặc thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực*) được cộng 1,0 điểm; giải nhì được cộng 0,75 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm; giải khuyến khích được cộng 0,25 điểm. Thí sinh đoạt nhiều giải chỉ được cộng điểm thưởng một giải cao nhất.

- Điểm cộng của thí sinh được xác định là tổng điểm ưu tiên khu vực, điểm ưu tiên đối tượng và điểm thưởng quy định của Bộ Công an, theo công thức: $\text{ĐC} = \text{ĐT} + \text{KV} + \text{Đth}$. Trong đó ĐC là điểm cộng, ĐT là điểm ưu tiên đối tượng, KV là điểm ưu tiên khu vực, Đth là điểm thường. Trường hợp thí sinh đạt tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi đánh giá tuyển sinh của Bộ Công an được quy về thang điểm 30 (chiếm tỷ lệ 60%) làm tròn đến 02 chữ số thập phân từ 22,5 điểm trở lên, thì điểm ưu tiên của thí sinh được xác định như sau:

$$\text{ĐC} = [(30 - \text{tổng điểm đạt được})/7,5] \times (\text{ĐT} + \text{KV} + \text{Đth}).$$

3. Phương thức tuyển sinh, trường áp dụng và chỉ tiêu tuyển sinh

3.1. Phương thức tuyển sinh:

+ *Phương thức 1*: Tuyển thẳng theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và đào tạo và quy định của Bộ Công an.

+ *Phương thức 2*: Xét tuyển thẳng kết hợp chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế với kết quả học tập THPT.

+ *Phương thức 3*: Xét tuyển kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với kết quả bài thi đánh giá của Bộ Công an (*thí sinh đăng ký 01 tổ hợp dự tuyển và 01 mã bài thi đánh giá của Bộ Công an để dự tuyển*).

3.2. Chỉ tiêu xét tuyển: được xác định theo từng trường, từng vùng, từng ngành, từng đối tượng (nam, nữ), từng phương thức tuyển sinh, cụ thể (*dành cho vùng 5 - các tỉnh Tây Nguyên*):

Số thứ tự	Tên trường/ ngành đào tạo	Ký hiệu trường	Ký hiệu ngành	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu theo Phương thức 1	Chỉ tiêu theo Phương thức 2	Chỉ tiêu theo Phương thức 3	Tổ hợp xét tuyển Phương thức 3	Mã bài thi Bộ Công an xét tuyển Phương thức 3
1	Học viện An ninh nhân dân	ANH		160					
1.1	Ngành An ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao (20 chỉ tiêu gửi đào tạo nước ngoài ngành Công nghệ thông tin)		7860114	60 (phía Nam)	Nam: 05 Nữ: 01	Nam: 05 Nữ: 01	Nam: 44 Nữ: 04	A00 A01	CA1
1.2	Y khoa (gửi đào tạo tại Học viện Quân y)		7720101	50 (tất cả quốc gia)	Nam: 01 Nữ: 01	Nam: 01	Nam: 43 Nữ: 04	A00 B00	CA1
1.3	Ngành Công nghệ thông tin (hợp tác với Trường Đại học Công nghệ thông tin và truyền thông, Đại học Bách khoa Hà Nội)		7480201	50 (tất cả quốc gia)	Nam: 01	Nam: 01	Nam: 48	A00 A01	CA1
2	Học viện Chính trị CAND	HCA		50 (tất cả quốc gia)					
	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước		7310202	50	Nam: 04 Nữ: 01	Nam: 04 Nữ: 01	Nam: 37 Nữ: 03	A01 C00 C03 D01	CA1 CA2
3	Trường Đại học An ninh nhân dân	ANS		40 (địa bàn 5)					
	Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh		7860100	40	Nam: 04 Nữ: 01	Nam: 04 Nữ: 01	Nam: 28 Nữ: 02	A00 A01 C03 D01	CA1 CA2
4	Trường Đại học Cảnh sát nhân dân	CSS		50 (địa bàn 5)					
	Nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát		7860100	50	Nam: 05 Nữ: 01	Nam: 05 Nữ: 01	Nam: 35 Nữ: 03	A00 A01 C03 D01	CA1 CA2
5.	Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy	PCS		70 (phía Nam)					
	Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ		7860113	70	Nam: 06 Nữ: 01	Nam: 06 Nữ: 01	Nam: 51 Nữ: 05	A00	CA1
6.	Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND	HCN		70 (phía Nam)					
	Nhóm ngành Kỹ thuật - Hậu cần		7480200	70	Nam: 06 Nữ: 01	Nam: 06 Nữ: 01	Nam: 51 Nữ: 05	A00 A01 D01	CA1
7.	Học viện Quốc tế	AIS		50 (tất cả quốc gia)					
7.1	- Ngôn ngữ Anh		7220201	30	Nam: 01 Nữ: 01	Nam: 01 Nữ: 01	Nam: 13 Nữ: 13	A01 D01	CA1
7.2	- Ngôn ngữ Trung Quốc		7220204	20	Nam: 01 Nữ: 01	Nam: 01 Nữ: 01	Nam: 08 Nữ: 08	D01 D04	CA2
	Tổng cộng:			490	Nam: 34 Nữ: 09	Nam: 34 Nữ: 08	Nam: 358 Nữ: 47		

- Ký hiệu mã bài thi đánh giá năng lực Bộ Công an

Số thứ tự	Mã bài thi	Phần thi	
1.	CA1	Trắc nghiệm	Tự luận: Toán
2.	CA2		Tự luận: Ngữ văn

- Ký hiệu mã tổ hợp xét tuyển theo quy ước của Bộ Giáo dục và đào tạo

Số thứ tự	Mã tổ hợp	Môn
1.	A00	Toán, Vật lý, Hóa học
2.	A01	Toán, Vật lý, tiếng Anh
4.	B00	Toán, Hóa học, Sinh học
5.	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý
6.	C03	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
7.	D01	Toán, Ngữ văn, tiếng Anh
8.	D04	Toán, Ngữ Văn, tiếng Trung Quốc

*Lưu ý: Thí sinh được tham gia xét tuyển nhiều phương thức tại 01 trường CAND.

4. Thủ tục đăng ký sơ tuyển

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ đăng ký dự tuyển tại đơn vị công tác.
- Học sinh Trường Văn hóa - Bộ Công an đăng ký dự tuyển tại Trường Văn hóa - Bộ Công an.
- Học sinh phổ thông (*gồm cả học sinh đã tốt nghiệp các năm trước*), công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND hoặc nghĩa vụ quân sự đăng ký sơ tuyển tại Công an cấp huyện nơi đăng ký thường trú.
- Người đăng ký sơ tuyển phải trực tiếp đến đăng ký và mang theo học bạ (bản chính hoặc bản sao có công chứng), giấy khai sinh kèm theo giấy CMND hoặc CCCD; 6 ảnh 4 × 6. Đối với công dân hoàn thành nghĩa vụ CAND hoặc nghĩa vụ quân sự ngoài các giấy tờ trên, mang thêm quyết định xuất ngũ.

- Thí sinh không được đăng ký sơ tuyển tại nhiều Ban tuyển sinh thuộc Bộ Công an, nếu vi phạm sẽ không được xét tuyển vào các trường CAND.

- Lệ phí sơ tuyển: thí sinh nộp 120.000đ để phục vụ công tác sơ tuyển (*chưa bao gồm lệ khám sức khỏe, phí chụp hình*).

- Thí sinh đạt sơ tuyển sơ bộ tại đơn vị sơ tuyển sẽ được hướng dẫn tham gia khám sức khỏe, kiểm tra khả năng vận động và làm hồ sơ dự tuyển.

5. Hồ sơ tuyển sinh

5.1. Hồ sơ chung cho tất cả thí sinh (20.000đ/bộ hồ sơ chung; 10.000đ/Phiếu xét tuyển Đại học)

- Bìa hồ sơ tuyển sinh;
- Lý lịch tự khai;
- Thẩm tra lý lịch;
- Đơn xin dự tuyển vào các trường CAND;
- Phiếu đăng ký dự tuyển được in ra từ phần mềm tuyển sinh (*Phiếu có chữ ký của thí sinh, chữ ký của cán bộ thẩm định và đóng dấu của đơn vị sơ tuyển*).

5.2. Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 1

- Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học CAND (*theo mẫu của Bộ Công an*);
- 02 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh của thí sinh ở mặt sau;
- Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng theo mẫu của Bộ Giáo dục và đào tạo;
- Bản sao được chứng thực từ bản chính giấy chứng nhận, xác nhận kết quả về giải đạt được của thí sinh;
- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh;
- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh (*trừ đối tượng miễn thi tốt nghiệp theo quy định của Bộ GD&ĐT*);
- Bản phô tô công chứng CMND (CCCD) của thí sinh;
- Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng nộp 30.000 đồng lệ phí xét tuyển cho Công an địa phương.

5.3. Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 2

- Tờ khai đăng ký xét tuyển đại học, trung cấp CAND (*theo mẫu của Bộ Công an*) kèm 02 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên ngày tháng năm sinh ở mặt sau;
- Bản sao được chứng thực từ bản chính giấy chứng nhận chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế của thí sinh. Trường hợp đang chờ cấp phải có bản sao phiếu nhận kết quả hoặc cam đoan của thí sinh đã thi chứng chỉ trước ngày **30/5/2024** và hoàn thành nộp kết quả trước ngày Hội đồng tuyển sinh xét tuyển Phương thức 2;
- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh;
- Bản phô tô công chứng CMND (CCCD) của thí sinh;
- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh;
- Thí sinh thuộc diện xét tuyển nộp 30.000đ lệ phí xét tuyển cho đơn vị sơ tuyển.

5.4. Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 3

- Tờ khai đăng ký xét tuyển đại học CAND (*theo mẫu của Bộ Công an*) kèm 02 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên ngày tháng năm sinh ở mặt sau;
- Bản phô tô công chứng CMND (CCCD) của thí sinh (*trùng với CMND hoặc CCCD thí sinh sử dụng để đăng ký thi tốt nghiệp năm 2024*);
- Các tài liệu chứng minh để hưởng ưu tiên trong tuyển sinh của thí sinh (*nếu có*);
- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh;
- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh.

6. Hướng dẫn thí sinh có nguyện vọng xét tuyển vào trường CAND đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT năm 2024 và đăng kí nguyện vọng trên Cổng dịch vụ tuyển sinh

- Thí sinh đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và đào tạo, Sở Giáo dục và đào tạo địa phương nơi cư trú và đăng kí tại Công an cấp huyện và tương đương theo hộ khẩu thường trú hoặc nơi đóng quân. Thí sinh dự tuyển vào các trường CAND phải khai **Phiếu đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT do Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành (bản giấy hoặc bản điện tử)** và **Phiếu đăng kí xét tuyển đại học CAND do Bộ Công an ban hành**. Lưu ý: thí sinh thống nhất sử dụng 1 số CMND (*hoặc CCCD*).

- Thí sinh nộp đầy đủ các tài liệu hồ sơ được nêu tại mục hồ sơ tuyển sinh của hướng dẫn này. **Nếu thí sinh không nộp đầy đủ các tài liệu trên thì không được đăng kí dự thi (trừ các trường hợp có quy định khác).**

- Sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT, thí sinh (*bao gồm thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường CAND*) được đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức theo lịch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và đào tạo. Thí sinh đã đạt sơ tuyển và đăng ký xét tuyển vào trường CAND được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển giữa các ngành, nhóm ngành, các trường CAND so với nguyện vọng đã khai trên Phiếu đăng ký xét tuyển đại học CAND, đảm bảo quy định về phân vùng tuyển sinh.

- Điều kiện để điều chỉnh nguyện vọng:

+ Nguyện vọng trường CAND xét tuyển trên Công dịch vụ tuyển sinh phải ở thứ tự nguyện vọng số 1;

+ Tổ hợp xét tuyển: các Trường CAND xét tuyển theo tổ hợp tuyển sinh của nhóm ngành, ngành đã công bố và theo tổ hợp thí sinh đăng ký xét tuyển, đảm bảo điều kiện sơ tuyển theo quy định. Trường hợp thí sinh không đăng ký tổ hợp xét tuyển trên dữ liệu tuyển sinh của Bộ Công an thì sẽ không sử dụng tổ hợp đó để xét tuyển.

7. Tổ chức thi kỳ thi đánh giá của Bộ Công an

- Đối tượng dự thi: thí sinh đủ điều kiện theo quy định đăng ký xét tuyển đại học CAND theo Phương thức 3.

- Cấu trúc bài thi gồm 02 phần: phần trắc nghiệm (lĩnh vực Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và Ngôn ngữ Anh) và phần tự luận (Toán hoặc Ngữ văn).

- Thời gian làm bài thi: Tổng thời gian làm bài 180 phút

- Hình thức thi: Thi viết

- Mã bài thi: thí sinh chọn 01 trong 02 mã bài thi để dự thi, gồm:

- CA1: phần thi trắc nghiệm và tự luận Toán;

- CA2: phần thi trắc nghiệm và tự luận Ngữ văn.

- Lệ phí thi: 180.000đ/thí sinh

- Đối với các trường tuyển sinh trong toàn quốc, thí sinh có hộ khẩu thường trú tại Đăk Lăk sẽ thi bài thi đánh giá của Bộ Công an tại địa điểm do các trường Trường Đại học An ninh nhân dân hoặc Trường Đại học Cảnh sát nhân dân chủ trì.

* Lưu ý: Điểm xét tuyển là tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND (**chiếm tỷ lệ 40%**) và điểm bài thi đánh giá của Bộ Công an (**chiếm tỷ lệ 60%**) được quy về thang điểm 30 làm tròn đến 02 chữ số thập phân cộng với điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng theo quy chế của Bộ Giáo dục và đào tạo, điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an.

Công thức tính như sau (*đối với thí sinh dự tuyển Phương thức 3*):

$\text{ĐXT} = (\text{M1} + \text{M2} + \text{M3}) * 2/5 + \text{BTBCA} * 3/5 + \text{ĐUT}$, trong đó:

+ ĐXT: điểm xét tuyển

+ M1, M2, M3: điểm 03 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển vào trường CAND.

+ BTBCA: điểm bài thi đánh giá của Bộ Công an

+ ĐUT: điểm ưu tiên

8. Quy định phân vùng tuyển sinh

- Phân vùng tuyển sinh theo địa bàn:

+ Phía Bắc: Từ Thừa Thiên Huế trở ra;

+ Phía Nam: Từ Đà Nẵng trở vào (trong đó có vùng 5 gồm các tỉnh Tây Nguyên: Kon Tum, Gia Lai, Đăk Lăk, Đăk Nông, Lâm Đồng);

- Phân vùng tuyển sinh đối với các Trường:

+ Học viện Chính trị CAND, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy, Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND, Học viện Quốc tế; ngành An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, ngành Công nghệ thông tin của (hợp tác đào tạo với Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông, Đại học Bách khoa Hà Nội) và ngành Y khoa (gửi đào tạo tại Học viện Quân y) của Học viện An ninh nhân dân: **Toàn quốc**;

- Học viện Cảnh sát nhân dân, các ngành còn lại của Học viện An ninh nhân dân: **Phía Bắc**;

- Trường Đại học An ninh nhân dân, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân: **Phía Nam**.

* Lưu ý: *Thí sinh thuộc địa bàn tỉnh Đăk Lăk được đăng ký dự tuyển vào các Học viện, Trường CAND sau: Học viện Chính trị CAND; Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy; Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND; Học viện Quốc tế; ngành An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; ngành Công nghệ thông tin của Học viện An ninh nhân dân (hợp tác đào tạo với Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông, Đại học Bách khoa Hà Nội); ngành Y khoa (gửi đào tạo tại Học viện quân y) của Học viện An ninh nhân dân; Trường Đại học An ninh nhân dân; Trường Đại học Cảnh sát nhân dân.*

II. XÉT TUYỂN TRUNG CẤP CHÍNH QUY TUYỂN MỚI

1. Xét tuyển Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ

1.1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển Phương thức 1 (xét tuyển thẳng).

- Đối tượng và thứ tự ưu tiên xét tuyển thẳng:

+ Thí sinh là con đẻ của liệt sỹ CAND;

+ Thí sinh là con đẻ của thương binh CAND (tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên);

+ Thí sinh là con đẻ của Anh hùng lực lượng vũ trang trong CAND; thí sinh là con đẻ của Anh hùng Lao động trong CAND;

+ Thí sinh là con đẻ của công dân được công nhận là liệt sĩ hy sinh trong trường hợp trực tiếp tham gia đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự, dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ an ninh.

- Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự thi khoa học, kỹ thuật quốc tế hoặc thí sinh được triệu tập tham gia kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

+ Thí sinh đoạt giải ba trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia (ưu tiên xét tuyển giải từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu, trong trường hợp vẫn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh là con đẻ của cán bộ Công an).

- Điều kiện:

+ Đảm bảo các tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định.

- + Có văn bản đề nghị của Công an các đơn vị, địa phương (*kèm hồ sơ minh chứng*) và phiếu đăng ký xét tuyển trung cấp theo mẫu quy định của Bộ Công an gửi về Cục Đào tạo - Bộ Công an thẩm định.
- + Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.
- Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng nộp 30.000 đồng lệ phí xét tuyển cho Công an địa phương.

1.2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển Phương thức 2 (xét tuyển)

- Đối tượng: Chiến sĩ nghĩa vụ CAND tại ngũ dự thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

- Điều kiện:

+ Đảm bảo các tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định.

+ Đăng ký thi tốt nghiệp THPT năm 2024;

+ Đảm bảo ngưỡng đầu vào trình độ trung cấp theo quy định của Bộ Lao động, thương binh và xã hội và được Cục Đào tạo - Bộ Công an thông báo trước khi xét tuyển;

+ Có hồ sơ đăng ký dự tuyển trung cấp do Công an đơn vị, địa phương gửi về Cục Đào tạo - Bộ Công an.

+ Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

1.3. Hồ sơ đăng ký

- Danh sách đăng ký xét tuyển trung cấp CAND;

- File danh sách đăng ký xét tuyển trung cấp trích xuất từ phần mềm tuyển sinh;

- Tờ khai đăng ký xét tuyển trung cấp theo mẫu quy định của Bộ Công an.

Công an các địa phương:

- Phiếu đăng ký dự tuyển được in ra từ phần mềm tuyển sinh (*Phiếu có chữ ký của thí sinh, chữ ký của cán bộ thẩm định và đóng dấu của đơn vị sơ tuyển*).

- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh. Trường hợp đến thời điểm chưa có giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh thì Công an đơn vị, địa phương tổng hợp và gửi sau cho Cục Đào tạo - Bộ Công an.

- Bản sao được chứng thực từ bản chính: học bạ THPT của thí sinh; CMND hoặc CCCD của thí sinh (*trùng với CMND hoặc CCCD thí sinh sử dụng để đăng ký thi tốt nghiệp năm 2024*);

- Giấy tờ chứng nhận ưu tiên trong tuyển sinh của thí sinh;

1.4. Quy trình tổ chức xét tuyển, nhập học

- Thí sinh khai Tờ khai đăng ký dự tuyển trung cấp theo mẫu quy định của Bộ Công an, trong đó thí sinh điền đầy đủ thông tin và nguyện vọng xét tuyển vào 01 trường trung cấp theo phân vùng tuyển sinh (*phân vùng, phân luồng xét tuyển, mã trường, tổ hợp môn xét tuyển*). Sau khi đăng ký xét tuyển, thí sinh không được điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển.

- Dữ liệu xét tuyển từ dữ liệu đã được kiểm đò của các trường CAND và Công an các đơn vị, địa phương sơ tuyển và dữ liệu điểm thi THPT từ Bộ Giáo dục và đào tạo. Căn cứ nguyện vọng của thí sinh, chỉ tiêu được giao cho từng đối tượng, chỉ tiêu được giao cho từng trường, điểm trúng tuyển đại học CAND, dữ liệu điểm thí sinh và số thí sinh được tuyển thẳng (nếu có), số chiến sĩ đã được chuyển sang chế độ chuyên nghiệp (nếu có), Cục Đào tạo - Bộ Công an xét tuyển theo tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trung cấp CAND và điểm trung bình cộng kết quả học tập 3 năm THPT lớp 10, 11, 12 được quy về thang

điểm 30 làm tròn đến 02 chữ số thập phân cộng với điểm ưu tiên đối tượng, điểm ưu tiên khu vực và điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an lấy từ cao xuống cho đến hết chỉ tiêu. Công thức tính như sau:

$$\text{ĐXT} = ((M1+M2+M3)+(L10+L11+L12)/3) \times 3/4 + KV + DT + DTh, \text{trong đó:}$$

- + ĐXT: điểm xét tuyển

- + M1, M2, M3: điểm 03 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển vào trường CAND

- + L10, L11, L12: điểm tổng kết 03 năm lớp 10, lớp 11, lớp 12

- + KV: điểm ưu tiên khu vực theo quy chế của Bộ Lao động, thương binh và xã hội.

- + DT: điểm ưu tiên đối tượng theo quy chế của Bộ Lao động, thương binh và xã hội.

- + DTh: điểm cộng đối tượng theo quy định của Bộ Công an.

Riêng các thí sinh đã hoàn thành chương trình các môn văn hóa phổ thông trong chương trình đào tạo trung cấp nghề: Điểm trung bình học tập tương đương **điểm trung bình cộng kết quả học tập 3 năm THPT lớp 10, 11, 12** để tính điểm xét tuyển vào trường CAND là trung bình cộng điểm từng môn văn hóa THPT trong cả khóa học theo hệ số của từng môn và làm tròn đến 02 chữ số thập phân, theo công thức sau:

$$\text{ĐTB} = ((\text{ĐM1} \times \text{hệ số môn 1}) + (\text{ĐM2} \times \text{hệ số môn 2}) + \dots + (\text{ĐMn} \times \text{hệ số môn n})) / (\text{hệ số môn 1} + \text{hệ số môn 2} + \dots + \text{hệ số môn n}).$$

- Trong trường hợp số lượng thí sinh cùng một mức điểm xét tuyển, nếu lấy hết sẽ vượt chỉ tiêu phân bổ thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau:

- + Thứ nhất, xét thí sinh có tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND và điểm trung bình cộng kết quả học tập 3 năm THPT lớp 10, 11, 12 được quy về thang điểm 30 làm tròn đến 02 chữ số thập phân, lấy từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu;

- + Thứ hai, xét thí sinh có điểm môn ưu tiên cao hơn, trong đó: môn Toán học là môn ưu tiên đối với thí sinh dự tuyển tổ hợp Toán học + Vật lý + Hóa học, Toán học + Vật lý + Tiếng Anh, Toán học + Hóa học + Sinh học; môn Ngữ văn là môn ưu tiên đối với thí sinh dự tuyển tổ hợp Toán học + Ngữ văn + Lịch sử; Ngữ văn + Lịch sử + Địa lý; môn Tiếng Anh là môn ưu tiên đối với thí sinh dự tuyển tổ hợp Toán học + Ngữ văn + Tiếng Anh; môn Tiếng Trung Quốc là môn ưu tiên đối với thí sinh dự tuyển tổ hợp Toán học + Ngữ văn + Tiếng Trung Quốc.

- + Thứ ba, nếu vẫn vượt chỉ tiêu thì xét thí sinh có điểm trung bình cộng kết quả học tập 3 năm THPT lớp 10, 11, 12 từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu.

- Trường hợp chỉ tiêu xét tuyển thắng không thực hiện hết thì chuyển chỉ tiêu sang xét tuyển theo từng đối tượng nam, nữ. Trong trường hợp không thực hiện đủ chỉ tiêu, Cục Đào tạo - Bộ Công an hướng dẫn phương thức tuyển sinh bổ sung để thực hiện tối đa chỉ tiêu, trên nguyên tắc xét điểm từ cao xuống thấp, đảm bảo quy định của Bộ Lao động, thương binh và xã hội.

- Thí sinh trúng tuyển sẽ được hướng dẫn thủ tục, hồ sơ nhập học sau khi có Thông báo trúng tuyển của các Trường CAND.

2. Xét tuyển học sinh tốt nghiệp THPT, chiến sĩ nghĩa vụ xuất ngũ, công dân thường trú trên địa bàn

2.1 Đối tượng, điều kiện dự tuyển Phương thức 1 (xét tuyển thẳng)

Tương tự đối với xét tuyển Chiến sĩ nghĩa vụ CAND tại ngũ; thí sinh phải tham gia dự tuyển nhưng không trùng tuyển trình độ đại học Công an chính quy tuyển mới.

2.2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển Phương thức 2 (xét tuyển)

2.2.1. Đối tượng

- + Chiến sĩ nghĩa vụ có quyết định xuất ngũ.

- + Học sinh tốt nghiệp THPT.

- + Học sinh Trường Văn hóa - Bộ Công an.

- Điều kiện:

- + Đảm bảo các tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định;

- + Tham dự tốt nghiệp THPT, đảm bảo điều kiện dự tuyển đại học CAND và tham dự kỳ thi đánh giá của Bộ Công an năm 2024.

- + Đảm bảo nguồng đầu vào trình độ trung cấp theo quy định của Bộ Lao động, thương binh và xã hội và được Cục Đào tạo - Bộ Công an thông báo trước khi xét tuyển;

- + Có hồ sơ đăng ký dự tuyển trung cấp do Công an đơn vị, địa phương gửi về Cục Đào tạo - Bộ Công an.

- + Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học;

2.2.2. Hồ sơ đăng ký

- Danh sách đăng ký xét tuyển trung cấp CAND;

- File danh sách đăng ký xét tuyển trung cấp trích xuất từ phần mềm tuyển sinh;

- Tờ khai đăng ký xét tuyển trung cấp theo mẫu quy định của Bộ Công an;

- Bản phô tô công chứng CMND hoặc CCCD của thí sinh (*trùng với giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân thí sinh sử dụng để đăng ký thi tốt nghiệp năm 2024*);

- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh. Trường hợp đến thời điểm chưa có giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh thì Công an đơn vị, địa phương tổng hợp và gửi sau cho Công an tỉnh (*qua Phòng PX01*) để gửi về Cục Đào tạo - Bộ Công an.

- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh;

- Giấy tờ chứng nhận ưu tiên trong tuyển sinh của thí sinh;

- Giấy xác nhận thông tin hồ sơ (*được in ra từ phần mềm tuyển sinh*);

- Phiếu đăng ký dự tuyển được in ra từ phần mềm tuyển sinh (*Phiếu có chữ ký của thí sinh, chữ ký cán bộ thẩm định và đóng dấu của đơn vị sơ tuyển*).

2.2.3. Ưu tiên trong tuyển sinh

- Điểm ưu tiên đối tượng, điểm ưu tiên khu vực thực hiện theo Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ Lao động, thương binh và xã hội về Quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ Cao đẳng.

- Điểm thường theo quy định của Bộ Công an:

- + Cộng điểm ưu tiên đối với thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế, trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế tương ứng với môn đoạt giải, lĩnh vực đoạt giải để xét tuyển thẳng vào các trường CAND. Trong đó: giải nhất (huy chương vàng) được cộng 1.0 điểm; giải nhì (huy chương bạc) được cộng 0.75 điểm; giải ba (huy chương

đồng) được cộng 0.5 điểm; giải khuyến khích được cộng 0.25 điểm. Thí sinh đoạt nhiều giải chỉ được cộng điểm thưởng một giải cao nhất.

+ Cộng 1.0 điểm đối với thí sinh là con đẻ của cán bộ Công an đang công tác hoặc đã nghỉ hưu, con đẻ của nhân viên hợp đồng lao động không xác định thời hạn trong CAND; con đẻ của cán bộ đã nghỉ mất sức hoặc chuyển ngành xuất ngũ hoặc đã từ trần có thời gian công tác liên tục trong lực lượng Công an từ 15 năm trở lên tính đến tháng xét tuyển. Cộng 0.5 điểm đối với thí sinh là con đẻ của Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã bán chuyên trách, có thời gian công tác trong lực lượng Công an xã từ đủ 15 năm trở lên tính đến tháng xét tuyển. Trường hợp thí sinh có bố hoặc mẹ đã bị xử lý hình sự, buộc thôi việc hoặc tước danh hiệu CAND thì thí sinh không được hưởng ưu tiên theo người đó.

+ Thí sinh thuộc nhiều diện ưu tiên thì được hưởng diện ưu tiên cao nhất.

2.4. Quy trình tổ chức xét tuyển, nhập học

- Thực hiện tương tự như xét tuyển Phương thức 3 tuyển sinh tuyển mới đại học chính quy. Trường hợp chỉ tiêu xét tuyển thẳng không thực hiện hết thì chuyển chỉ tiêu sang xét tuyển theo từng đối tượng nam, nữ. Riêng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng thực hiện theo Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/2/2021 của Bộ Lao động, thương binh và xã hội. Trong trường hợp không đủ chỉ tiêu, Cục Đào tạo - Bộ Công an sẽ hướng dẫn phương thức tuyển sinh bổ sung để thực hiện tối đa chỉ tiêu, trên nguyên tắc xét điểm từ cao xuống thấp, đảm bảo quy định của Bộ Lao động, thương binh và xã hội.

- Thí sinh trúng tuyển sẽ được hướng dẫn thủ tục, hồ sơ nhập học sau khi có Thông báo trúng tuyển của các Trường CAND.

3. Chỉ tiêu, trường, tổ hợp môn xét tuyển (chỉ tiêu chung khu vực phía Nam)

Đối tượng	Trường xét tuyển	Ký hiệu Trường	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu tuyển thẳng Phương thức 1	Chỉ tiêu xét tuyển Phương thức 2	Mã tổ hợp môn thi THPT dùng để xét tuyển	Mã bài thi Bộ Công an dùng để xét tuyển
Học sinh THPT, Công dân thường trú trên địa bàn, CSNV có quyết định xuất ngũ	Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I	AN2	50	Nam: 05 Nữ: 01	Nam: 40 Nữ: 04	A00; A01; B00; C03; D01; C00; D04	CA1; CA2
	Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II	CS2	100	Nam: 10 Nữ: 02	Nam: 80 Nữ: 08	A00; A01; B00; C03; D01; C00; D04	CA1; CA2
<i>Tổng:</i>			150	Nam: 15 Nữ: 03	Nam: 120 Nữ: 12		
CSNV phục vụ tại ngũ và học sinh Trường Văn hóa - Bộ Công an	Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I	ANN	35	Nam: 03 Nữ: 01	Nam: 28 Nữ: 03	A00; A01; B00; C03; D01; C00; D04	
	Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II	CSN	100	Nam: 10 Nữ: 02	Nam: 80 Nữ: 08	A00; A01; B00; C03; D01; C00; D04	
<i>Tổng:</i>			135	Nam: 13 Nữ: 03	Nam: 108 Nữ: 11		
<i>Tổng chỉ tiêu các đối tượng</i>			285 (phía Nam)	Nam: 28 Nữ: 06	Nam: 228 Nữ: 23		

III. THỜI GIAN ĐĂNG KÍ GHI DANH, SƠ TUYỂN VÀ LỆ PHÍ

1. Thời gian đăng ký ghi danh, sơ tuyển

- Thời gian đăng ký ghi danh, sơ tuyển sơ bộ đối với Công dân thường trú tại địa phương, Chiến sĩ nghĩa vụ phục vụ tại địa bàn cấp huyện: Từ ngày ban hành hướng dẫn đến hết ngày **14/4/2024**.

- Thời gian khám sức khỏe đối với Công dân thường trú tại địa phương, Chiến sĩ nghĩa vụ phục vụ tại địa bàn cấp huyện: hoàn thành trước ngày **18/4/2024**.

- Thời gian kiểm tra khả năng vận động: Dự kiến ngày kiểm tra chính thức: **20 - 21/4/2024** và 01 buổi kiểm tra dự phòng (*dành cho thí sinh có lý do bất khả kháng: dịch bệnh, tham gia thi cử hoặc các lý do chính đáng khác*): ngày **04/5/2024**.

2. Lệ phí tuyển sinh:

Số thứ tự	Loại phí	Đại học			Trung cấp
		Phương thức 1	Phương thức 2	Phương thức 3	
1.	Phí sơ tuyển (*)	120.000đ/thí sinh			
2.	Phí hồ sơ	20.000đ/bộ	20.000đ/bộ	30.000đ/bộ	10.000đ/phieu
3.	Phí xét tuyển	30.000đ/thí sinh	30.000đ/thí sinh		30.000đ/thí sinh
4.	Phí bài thi đánh giá năng lực Bộ Công an			180.000đ/thí sinh	

* Lưu ý: Phí sơ tuyển chưa bao gồm lệ phí khám sức khỏe đối với tất cả thí sinh, phí chụp ảnh thẻ đối với thí sinh là chiến sĩ nghĩa vụ.

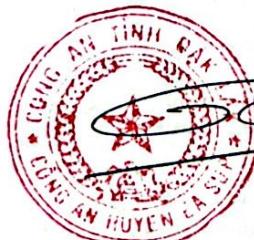
* Mọi chi tiết khác thí sinh chưa rõ liên hệ trực tiếp cán bộ tuyển sinh: đồng chí Thiếu úy Lê Thanh Sơn – Cán bộ Đội Tham mưu, số điện thoại: **0915.845.395**

Đề nghị Công an các xã, thị trấn; các trường THPT trên địa bàn huyện thông báo đến công dân trên địa bàn biết, đăng ký ghi danh, sơ tuyển và dự tuyển theo quy định.

Nơi nhận:

- PX01-CAT (để b/c);
- Các đ/c P. TCAH (để p/h chỉ đạo)
- Công an các xã, TT; (để thực hiện)
- Trường THPT trên địa bàn huyện;
- Đài truyền thanh – truyền hình huyện;
- Lưu: VT/TH.

TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN



Thượng tá Lý Văn Kết